Ngày dạy: Lớp 8……………….

**Tiết 46: KIỂM TRA CUỐI KÌ II – MÔN LỊCH SỬ 8**

**(ĐỀ SỐ 01)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Biết được trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn đối với việc để mất nước vào tay Pháp.

- Nhận xét được chính sách văn hóa, giáo dục của Pháp ở Việt Nam.

- Trình bày được chính sách khai thác lần thứ nhất về kinh tế của thực dân Pháp ở Việt Nam.

- Hiểu được cơ bản về chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và những chuyển biến kinh tế xã hội ở Việt Nam.

**2. Thái độ**

- Giáo dục tinh thần tự giác làm bài, suy nghĩ trả lời các câu hỏi.

**3. Kỹ năng**

- Rèn luyện cho HS các kỹ năng: Trình bày vấn đề, viết bài, kỹ năng vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề.

**4. Định hướng phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực chung: năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sử dụng ngôn ngữ

- Năng lực chuyên biệt: năng lực tái hiện kiến thức lịch sử, năng lực nhận xét, đánh giá sự kiện lịch sử.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực.

**II. HÌNH THỨC KIỂM TRA**

- Trắc nghiệm khách quan + tự luận

**III. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Cộng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1858 - 1884)** | Biết được trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn đối với việc để mất nước vào tay Pháp. |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* | *4*  *1*  *10%* |  |  |  |  |  | *4*  *1*  *10%* |
| **2. Xã hội Việt Nam trong những năm cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX** |  | - Trình bày được chính sách khai thác lần thứ nhất về kinh tế của thực dân Pháp ở Việt Nam.  - Mục đích cuộc khai thác | Hiểu được cơ bản về chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp và những chuyển biến kinh tế xã hội ở Việt Nam. |  |  | Nhận xét được chính sách văn hóa, giáo dục của Pháp ở Việt Nam. |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* |  | 1  3  30% | 12  3  30% |  |  | 1  3  30% | *14*  *9*  *60%* |
| *Tổng số câu*  *Tổng số điểm*  *Tỷ lệ :%* | *5*  *4*  *40%* | | *12*  *3*  *30%* | | *1*  *3*  *30%* | | *18*  *10*  *100%* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên: .....................................................  Lớp 8 ......   |  |  | | --- | --- | | **Kí ra đề** | **Kí thẩm định đề** | |  |  | | *Thứ ngày tháng năm 2022.*  **KIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **Môn Lịch sử lớp 8**  *Thời gian 45 phút* |

Điểm Lời phê của thầy, cô giáo

**ĐỀ BÀI**

**Phần I**: **Trắc nghiệm khách quan** **(4,0 điểm)**

Chọn một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng (từ câu 1 đến câu 16) rồi điền vào khung sau. *(Mỗi câu đúng 0,25 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1. Hiệp ước đầu tiên mà triều đình Huế kí với thực dân Pháp là:**

A. Hiệp ước Nhâm Tuất B. Hiệp ước Giáp Tuất

C. Hiệp ước Hác-măng D. Hiệp ước Pa-tơ-nốt

**Câu 2. Năm 1874, triều đình Huế kí với Pháp hiệp ước:**

A.  Nhâm Tuất B. Giáp Tuất

C. Hác-măng D. Thiên Tân

**Câu 3. Hiệp ước Quý Mùi hay còn gọi là**:

A. Hiệp ước Hác-măng B. Hiệp ước Giáp Tuất

C. Hiệp ước Nhâm Tuất D. Hiệp ước Pa-tơ-nốt

**Câu 4: Hiệp ước nào là mốc chấm dứt sự tồn tại của triều đại phong kiến nhà Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập ?**

A. Hiệp ước Nhâm Tuất B. Hiệp ước Giáp Tuất

C. Hiệp ước Hác-măng D. Hiệp ước Pa-tơ-nốt

**Câu 5. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp được thực hiện trong khoảng thời gian là**

A. 1897-1914. B. 1898- 1914.

C. 1897-1913. D. 1898-1915.

**Câu 6. Âm mưu thâm độc nhất của Pháp trong việc thành lập Liên bang Đông Dương là gì?**

A. Chia rẽ các dân tộc Đông Dương trong sự thống nhất giả tạo.

B. Tăng cường ách áp bức, kìm kẹp làm giàu cho tư bản Pháp.

C. Biến Đông Dương thành một tỉnh của Pháp, xoá tên Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia trên bản đồ thế giới.

D. Từng bước xây dựng và hoàn thiện bộ máy hành chính.

**Câu 7.** **Việt Nam bị chia làm ba xứ với ba chế độ cai trị khác nhau:**

A. Bắc Kì là xứ thuộc địa, Trung Kì nửa bảo hộ, Nam Kì theo chế độ bảo hộ.

B. Bắc Kì là xứ bảo hộ, Trung Kì theo chế độ thuộc địa, Nam Kì là xứ nửa bảo hộ

C. Bắc Kì là xứ nửa bảo hộ, Trung Kì là chế độ bảo hộ, Nam Kì theo chế độ thuộc địa.

D. Bắc Kì theo chế độ bảo hộ, Trung Kì là nửa bảo hộ, Nam Kì là chế độ thuộc địa.

**Câu 8.** **Thực dân Pháp thi hành các chính sách khai thác trên mọi lĩnh vực nhằm mục đích**

A. Thúc đẩy các ngành kinh tế của Việt Nam phát triển.

B. Góp phần cải thiện cuộc sống cho nhân dân Việt Nam.

C. Vơ vét sức người, sức của của nhân dân Việt Nam để phục vụ cho nền kinh tế chính quốc.

D. Khơi dậy sức tiềm năng của nền kinh tế nước ta.

**Câu 9.** **Dưới chính sách khai thác thuộc địa của Pháp xã hội Việt Nam đã xuất hiện các giai cấp tầng lớp mới là**

A. Địa chủ, nông dân. B. Tư sản, tiểu tư sản, công nhân.

C. Thị dân, thương nhân. D. Nông dân, công nhân.

**Câu 10. Thực dân Pháp xây dựng nhiều công trình giao thông trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam nhằm:**

A. khai hóa, mở mang cho Việt Nam.

B. thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam phát triển.

C. thực hiện âm mưu khai thác và cai trị lâu dài.

D. giúp Việt Nam xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại.

**Câu 11. Dưới tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất, kinh tế Việt Nam chuyển biến**

A. theo hướng bị kìm hãm và phụ thuộc chặt chẽ vào kinh tế Pháp.

B. theo hướng độc lập, không phụ thuộc vào kinh tế Pháp.

C. theo hướng phát triển mạnh mẽ kinh tế tư bản.

D. theo hướng hợp tác cùng phát triển với Pháp

**Câu 12. Đặc điểm nổi bật của kinh tế Việt Nam dưới tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất là:**

A. quan hệ sản xuất tư bản được du nhập đầy đủ vào Việt Nam.

B. quan hệ sản xuất phong kiến được hỗ trợ bởi quan hệ sản xuất tư bản.

C. quan hệ sản xuất phong kiến được thay thế hoàn toàn bởi quan hệ sản xuất tư bản.

D. quan hệ sản xuất tư bản được du nhập và tồn tại đan xem với quan hệ sản xuất phong kiến.

**Câu 13. Chính sách thuộc về chính trị mà Pháp đã áp dụng ở Việt Nam ngay từ khi tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất là:**

**A.** chính sách “chia để trị”

**B.** chính sách “dùng người Pháp để trị người Việt”

**C.** chính sách “Đồng hóa” dân tộc Việt Nam.

**D.** chính sách “Khủng bố trắng” đối với dân tộc Việt Nam.

**Câu 14.** **Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất trong lĩnh vực nông nghiệp, thực dân Pháp đã áp dụng chính sách**

**A.** cướp đoạt ruộng đất **B.** nhổ lúa trồng cây công nghiệp.

**C.** thu tô nặng **D.** lập đồn điền

**Câu 15.** **Trong công nghiệp, trước hết Pháp tập trung vào ngành**

**A.** sản xuất xi măng và gạch ngói **B.** khai thác than và kim loại

**C.** chế biến gỗ và xay xát gạo. **D.** khai thác điện, nước.

**Câu 16.** **Giai cấp, tầng lớp ở Việt Nam ngày càng gánh chịu nhiều thứ thuế và khổ cực trăm bề là**

**A.** giai cấp tư sản dân tộc **B.** tầng lớp tiểu tư sản.

**C.** giai cấp công nhân làm thuê. **D.** giai cấp nông dân.

**Phần II : Tự luận (6 điểm)**

**Câu 17 (3 điểm):** Trình bày chính sách khai thác lần thứ nhất về kinh tế của thực dân Pháp ở Việt Nam ? Mục đích cuộc khai thác là gì ?

**Câu 18 (3 điểm):** Chính sách văn hóa, giáo dục của Pháp có đúng là để khai hóa văn minh cho người Việt Nam hay không? Vì sao?

**BÀI LÀM**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**IV. ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4 ĐIỂM)** *(Mỗi câu đúng được 0,25 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| **Đáp án** | A | B | A | D | A | C | C | C | B | C | A | D | A | A | B | D |

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **17** | **\* Chính sách kinh tế của Pháp là:**  - Nông nghiệp: Ra sức cướp đoạt ruộng đất lập đồn điền, bóc lột nông dân bằng phát canh thu tô.  - Công nghiệp: Đẩy mạnh khai thác hầm mỏ, vơ vét tài nguyên, phát triển các ngành có lợi nhuận cao.  - Thương nghiệp: Pháp độc chiếm thị trường Việt Nam, hàng hóa Pháp nhập vào Việt Nam được miễn thuế hoặc đánh thuế nhẹ, đánh thuế nặng hàng nhập khẩu từ nước khác; Đề ra các thứ thuế mới bên cạnh các loại thuế cũ, nặng nhất là thuế muối, rượu, thuốc phiện.  - Giao thông vận tải: Đẩy mạnh xây dựng hệ thống giao thông vận tải để phục vụ việc bóc lột và cai trị.  **\* Mục đích:** nhằm vơ vét sức người, sức của của nhân dân Đông Dương. | 0,5  0,5  1  0,5  0,5 |
| **18** | **\* Nhận xét chính sách văn hóa, giáo dục của Pháp ở Việt Nam.**  - Trong chính sách văn hóa, giáo dục, đường lối của Pháp là hạn chế phát triển giáo dục ở thuộc địa.  - Pháp duy trì một nền giáo dục Hán học, lợi dụng hệ tư tưởng phong kiến và tri thức cựu học để phục vụ chế độ mới.  - Các trường học chỉ được mở một cách dè dặt, số trẻ được đến trường rất ít, càng ở các lớp cao, số học sinh càng giảm dần.  - Ý đồ của thực dân Pháp là:  + Thông qua giáo dục phong kiến, tạo ra một lớp người chỉ biết phục tùng.  + Triệt để sử dụng phong kiến Nam triều, dùng người Việt trị người Việt.  + Kìm hãm nhân dân ta trong vòng ngu dốt để dễ bề cai trị. | 0,5  0,5  0,5  0,5  0,5  0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày tháng năm 2022*  NGƯỜI THẨM ĐỊNH  **Vũ Thị Huyền** | *Ngày tháng năm 2022*  NGƯỜI RA ĐỀ  **Ma Thị Lan** |

Ngày dạy: Lớp 8……………….

**Tiết 46: KIỂM TRA CUỐI KÌ II – MÔN LỊCH SỬ 8**

**(ĐỀ SỐ 02)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Biết được trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn đối với việc để mất nước vào tay Pháp.

- Trình bày nội dung cơ bản của Hiệp ước Hác măng

- Hiểu được cơ bản về chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp; những thay đổi của giai cấp địa chủ phong kiến và nông dân VN.

- Hiểu được vì sao Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước. Hướng đi mới của Người so với những nhà yêu nước chống Pháp trước đó.

**2. Thái độ**

- Giáo dục tinh thần tự giác làm bài, suy nghĩ trả lời các câu hỏi.

**3. Kỹ năng**

- Rèn luyện cho HS các kỹ năng: Trình bày vấn đề, viết bài, kỹ năng vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề.

**4. Định hướng phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực chung: năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sử dụng ngôn ngữ

- Năng lực chuyên biệt: năng lực tái hiện kiến thức lịch sử, năng lực nhận xét, đánh giá sự kiện lịch sử.

- Phẩm chất: Chăm chỉ, trung thực.

**II. HÌNH THỨC KIỂM TRA**

- Trắc nghiệm khách quan + tự luận

**III. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Cộng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1858 - 1884)** | Biết được trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn đối với việc để mất nước vào tay Pháp. |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* | *4*  *1*  *10%* |  |  |  |  |  | *4*  *1*  *10%* |
| **2. Xã hội Việt Nam trong những năm cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX** |  | Trình bày nội dung cơ bản của Hiệp ước Hác măng | Hiểu được cơ bản về chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp; những thay đổi của giai cấp địa chủ phong kiến và nông dân. |  |  | Hiểu được vì sao Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước. Hướng đi mới của Người so với những nhà yêu nước chống Pháp trước đó. |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* |  | *1*  *1*  *10%* | *13*  *5*  *50%* |  |  | *1*  *3*  *30%* | *15*  *9*  *90%* |
| *Tổng số câu*  *Tổng số điểm*  *Tỷ lệ :%* | *5*  *2*  *20%* | | *13*  *5*  *50%* | | *1*  *3*  *30%* | | *19*  *10*  *100%* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên: .....................................................  Lớp 8 ......   |  |  | | --- | --- | | **Kí ra đề** | **Kí thẩm định đề** | |  |  | | *Thứ ngày tháng năm 2022.*  **KIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **Môn Lịch sử lớp 8**  *Thời gian 45 phút* |

Điểm Lời phê của thầy, cô giáo

**ĐỀ BÀI**

**Phần I**: **Trắc nghiệm khách quan** **(4,0 điểm)**

Chọn một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng (từ câu 1 đến câu 16) rồi điền vào khung sau. (Mỗi câu đúng 0,25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1. Hiệp ước Quý Mùi hay còn gọi là**:

A. Hiệp ước Hác-măng B. Hiệp ước Giáp Tuất

C. Hiệp ước Nhâm Tuất D. Hiệp ước Pa-tơ-nốt

**Câu 2. Cuộc khai thác thuộc địa lấn thứ nhất của thực dân Pháp được thực hiện trong khoảng thời gian là**

A. 1897-1914. B. 1898- 1914.

C. 1897-1913. D. 1898-1915.

**Câu 3. Âm mưu thâm độc nhất của Pháp trong việc thành lập Liên bang Đông Dương là gì?**

A. Chia rẽ các dân tộc Đông Dương trong sự thống nhất giả tạo.

B. Tăng cường ách áp bức, kìm kẹp làm giàu cho tư bản Pháp.

C. Biến Đông Dương thành một tỉnh của Pháp, xoá tên Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia trên bản đồ thế giới.

D. Từng bước xây dựng và hoàn thiện bộ máy hành chính.

**Câu 4. Hiệp ước đầu tiên mà triều đình Huế kí với thực dân Pháp là:**

A. Hiệp ước Nhâm Tuất B. Hiệp ước Giáp Tuất

C. Hiệp ước Hác-măng D. Hiệp ước Pa-tơ-nốt

**Câu 5. Năm 1874, triều đình Huế kí với Pháp hiệp ước:**

A.  Nhâm Tuất B. Giáp Tuất

C. Hác-măng D. Thiên Tân

**Câu 6: Hiệp ước nào là mốc chấm dứt sự tồn tại của triều đại phong kiến nhà Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập ?**

A. Hiệp ước Nhâm Tuất B. Hiệp ước Giáp Tuất

C. Hiệp ước Hác-măng D. Hiệp ước Pa-tơ-nốt

**Câu 7.** **Dưới chính sách khai thác thuộc địa của Pháp xã hội Việt Nam đã xuất hiện các giai cấp tầng lớp mới là**

A. Địa chủ, nông dân. B. Tư sản, tiểu tư sản, công nhân.

C. Thị dân, thương nhân. D. Nông dân, công nhân.

**Câu 8.** **Việt Nam bị chia làm ba xứ với ba chế độ cai trị khác nhau:**

A. Bắc Kì là xứ thuộc địa, Trung Kì nửa bảo hộ, Nam Kì theo chế độ bảo hộ.

B. Bắc Kì là xứ bảo hộ, Trung Kì theo chế độ thuộc địa, Nam Kì là xứ nửa bảo hộ

C. Bắc Kì là xứ nửa bảo hộ, Trung Kì là chế độ bảo hộ, Nam Kì theo chế độ thuộc địa.

D. Bắc Kì theo chế độ bảo hộ, Trung Kì là nửa bảo hộ, Nam Kì là chế độ thuộc địa.

**Câu 9.** **Thực dân Pháp thi hành các chính sách khai thác trên mọi lĩnh vực nhằm mục đích**

A. Thúc đẩy các ngành kinh tế của Việt Nam phát triển.

B. Góp phần cải thiện cuộc sống cho nhân dân Việt Nam.

C. Vơ vét sức người, sức của của nhân dân Việt Nam để phục vụ cho nền kinh tế chính quốc.

D. Khơi dậy sức tiềm năng của nền kinh tế nước ta.

**Câu 10. Thực dân Pháp xây dựng nhiều công trình giao thông trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam nhằm:**

A. khai hóa, mở mang cho Việt Nam.

B. thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam phát triển.

C. thực hiện âm mưu khai thác và cai trị lâu dài.

D. giúp Việt Nam xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại.

**Câu 11. Dưới tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất, kinh tế Việt Nam chuyển biến**

A. theo hướng bị kìm hãm và phụ thuộc chặt chẽ vào kinh tế Pháp.

B. theo hướng độc lập, không phụ thuộc vào kinh tế Pháp.

C. theo hướng phát triển mạnh mẽ kinh tế tư bản.

D. theo hướng hợp tác cùng phát triển với Pháp

**Câu 12. Đặc điểm nổi bật của kinh tế Việt Nam dưới tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất là:**

A. quan hệ sản xuất tư bản được du nhập đầy đủ vào Việt Nam.

B. quan hệ sản xuất phong kiến được hỗ trợ bởi quan hệ sản xuất tư bản.

C.quan hệ sản xuất phong kiến được thay thế hoàn toàn bởi quan hệ sản xuất tư bản.

D. quan hệ sản xuất tư bản được du nhập và tồn tại đan xem với quan hệ sản xuất phong kiến.

**Câu 13.** **Giai cấp, tầng lớp mà ở Việt Nam ngày càng gánh chịu nhiều thứ thuế và khổ cực trăm bề là**

**A.** giai cấp tư sản dân tộc **B.** tầng lớp tiểu tư sản.

**C.** giai cấp công nhân làm thuê. **D.** giai cấp nông dân.

**Câu 14. Chính sách thuộc về chính trị mà Pháp đã áp dụng ở Việt Nam ngay từ khi tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất là:**

**A.** chính sách “chia để trị”

**B.** chính sách “dùng người Pháp để trị người Việt”

**C.** chính sách “Đồng hóa” dân tộc Việt Nam.

**D.** chính sách “Khủng bố trắng” đối với dân tộc Việt Nam.

**Câu 15.** **Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất trong lĩnh vực nông nghiệp, thực dân Pháp đã áp dụng chính sách**

**A.** cướp đoạt ruộng đất **B.** nhổ lúa trồng cây công nghiệp.

**C.** thu tô nặng **D.** lập đồn điền

**Câu 16.** **Trong công nghiệp, trước hết Pháp tập trung vào ngành**

**A.** sản xuất xi măng và gạch ngói **B.** khai thác than và kim loại

**C.** chế biến gỗ và xay xát gạo. **D.** khai thác điện, nước.

**Phần II : Tự luận (6,0 điểm)**

**Câu 17** *(1,0 điểm):* Trình bày nội dung cơ bản của Hiệp ước Hác Măng?

**Câu 18** *(2,0 điểm)*: Dưới thời Pháp thuộc, các giai cấp địa chủ phong kiến và nông dân có những thay đổi như thế nào?

**Câu 19 (***3,0 điểm)*: Vì sao Nguyễn Tất Thành lại ra đi tìm đường cứu nước? Hướng đi của Người có gì mới so với những nhà yêu nước chống Pháp trước đó?

**BÀI LÀM**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**IV. ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4,0 ĐIỂM)** *(Mỗi câu đúng được 0,25 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| **Đáp án** | A | A | C | A | B | D | B | C | C | C | A | D | D | A | A | B |

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6,0 ĐIỂM)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **17** | - Triều đình Huế chính thức thừa nhận nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kì và Trung Kì, cắt tỉnh Bình Thuận ra khỏi Trung Kì để nhập vào đất Nam Kì thuộc Pháp.  - Ba tỉnh Thanh - Nghệ - Tĩnh được sáp nhập vào Bắc Kì. Triều đình chỉ được cai quản vùng đất trung kì nhưng mọi việc đều phải thông qua viên khâm sứ của Pháp ở Huế.  - Công sứ Pháp ở các tỉnh Bắc Kì thường xuyên kiểm soát những công việc của quan lại triều đình, nắm các quyền trị an và nội vụ.  - Mọi việc giao thiệp với nước ngoài (kể cả với Trung Quốc) đều do Pháp nắm. Triều đình Huế phải rút quân đội từ Bắc Kì về Trung Kì. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **18** | \* **Giai cấp địa chủ phong kiến:**  - Đầu hàng làm tay sai cho Pháp.   - Bộ phận địa chủ vừa và nhỏ ít nhiều có tinh thần dân tộc  **\* Giai cấp nông dân:**  - Số lượng đông đảo  - Bị áp bức, bóc lột nặng nề nhất, cuộc sống cơ cực  - Họ sẵn sàng tham gia đấu tranh giành độc lập dân tộc  - Một bộ phận nhỏ mất ruộng đất, vào làm việc trong các hầm mỏ, đồn điền | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,5** |
| **19** | \* Nguyễn Tất Thành tìm đường cứu nước là vì:  - Nguyễn Tất Thành sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh nước nhà rơi vào tay thực dân Pháp. Nhiều cuộc khởi nghĩa và phong trào đấu tranh đã nổ ra liên tiếp nhưng thất bại.  - Nguyễn Tất Thành tuy khâm phục Phan Đình Phùng, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh … nhưng không nhất trí với con đường cứu nước mà các bậc tiền bối đã lựa chọn.  - Xuất phát từ lòng yêu nước, thương dân, mong muốn nước nhà được độc lập, nhân dân bớt đói khổ nên Người quyết định đi tìm đường cứu nước mới cho dân tộc.  \* Điểm mới trong hướng đi của Nguyễn Tất Thành so với các nhà yêu nước trước đó:  + Các bậc tiền bối như Phan Bội Châu ... chọn con đường đi sang phương Đông (Nhật Bản, Trung Quốc), đối tượng mà ông gặp gỡ là những chính khách Nhật để xin họ giúp Việt Nam đánh Pháp, chủ trương đấu tranh là bạo động ...  + Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường đi sang phương Tây, nơi có tư tưởng tự do, bình đẳng, bác ái, có khoa học kỹ thuật và nền văn minh phát triển để tìm hiểu xem vì sao nước Pháp thống trị nước mình và thực chất của các từ "Tự do - Bình đẳng - Bác ái". Từ đó Người hòa mình vào thực tiễn và tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam. | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,75**  **0,75** |

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày tháng năm 2022*  NGƯỜI THẨM ĐỊNH  **Vũ Thị Huyền** | *Ngày tháng năm 2022*  NGƯỜI RA ĐỀ  **Ma Thị Lan** |